

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĂN LÂM  
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Số: 91/2023/QĐST-HNGĐ*

*Văn Lâm, ngày 02 tháng 8 năm 2023*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 60/2023/HNGĐ-ST ngày 16 tháng 5 năm 2023 giữa:

\*Nguyên đơn: anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1995; HKTT: thôn T, xã M, huyện V, tỉnh H.

\*Bị đơn: chị Nguyễn Thị Minh Th, sinh năm 1992; HKTT: thôn T, xã M, huyện V, tỉnh H.

\*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Cháu Nguyễn Bảo A, sinh ngày 28/12/2020 và cháu Phạm Thị Bảo T, sinh ngày 27/4/2015. Người giám hộ cho cháu A và cháu T là anh T và chị Th.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Khoản 1 Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2023.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25/7/2023 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Anh T và chị Nguyễn Thị Minh Th.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**Về quan hệ hôn nhân:** anh Nguyễn Anh T và chị Nguyễn Thị Minh Th thuận tình ly hôn.

**Về con chung, con riêng:** anh Nguyễn Anh T và chị Nguyễn Thị Minh Th có 01 con chung cháu tên là Nguyễn Bảo A, sinh ngày 28/12/2020. Chị Th có 01 con riêng là cháu Phạm Thị Bảo T, sinh ngày 27/4/2015. Hiện nay cháu Bảo A đang ở với anh T, cháu T đang ở với chị Th. Anh T và chị Th đều thỏa thuận thống nhất giao cháu Bảo A cho anh T, giao cháu T cho chị Th nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Việc cấp dưỡng nuôi con chung, con riêng anh T và chị Th đều thống nhất tự nguyện không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung, con riêng. Anh T và chị Th đều có quyền thăm và chăm sóc con chung, con riêng không ai được ngăn cản.

**Về tài sản chung; Nợ chung; Công sức và các vấn đề khác:** anh Nguyễn Anh T và chị Nguyễn Thị Minh Th cùng tự nguyện không đề nghị Tòa án giải quyết.

**Về án phí:** Ghi nhận sự tự nguyện của anh T chịu cả 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, đối trừ với số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0011986 ngày 16 tháng 5 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V, anh T đã nộp đủ số tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền tạm ứng án phí còn lại 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) anh T tự nguyện sung công quỹ Nhà nước.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;

**THẨM PHÁN**

- Viện kiểm sát huyện V;
- Chi cục THA-DS huyện V;
- UBND xã M;
- Lưu hồ sơ vụ án.

***Phạm Văn Trung***